

Số: 54 /BC – BDT

Bắc Giang, ngày 09 tháng 6 năm 2014

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác dân tộc 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, biện pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2014

Thực hiện Công văn số 1407/UBND-TH ngày 28/5/2014 của UBND tỉnh về việc Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội 6 tháng đầu năm 2014; Ban Dân tộc báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH Ở VÙNG DÂN TỘC:

Trong 6 tháng đầu năm 2014, nhìn chung tình hình kinh tế- văn hóa- xã hội, trật tự an toàn xã hội và đời sống đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định. Hoạt động của các đạo giáo tuân thủ theo pháp luật.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

- Chủ động nắm tình hình đời sống, di dân tự do đối với đồng bào dân tộc thiểu số; di dân tái định cư trường bản TB1 để báo cáo Tỉnh uỷ, UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc để thăm hỏi, động viên, có biện pháp chỉ đạo kịp thời. Lãnh đạo Ban và Lãnh đạo Tỉnh uỷ, UBND tỉnh đã đi thăm và tặng quà cho hộ DTTS nghèo ĐBK.

- Xác định 5 nhiệm vụ trọng tâm trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện; chủ trì, phối hợp với các ngành tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc thuộc phạm vi quản lý:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh giao kế hoạch các dự án, chính sách ngay từ những tháng đầu năm, ban hành văn bản hướng dẫn kịp thời, tạo điều kiện cho các huyện, các chủ đầu tư triển khai thực hiện;

+ Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 20/02/2014 về việc thực hiện chương trình 135 năm 2014-2015; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 16/4/2014 về việc thực hiện Chiến lược và Chương trình hành động công tác dân tộc đến năm 2020; Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 19/5/2014 về thực hiện Đề án Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2020;

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 25/02/2014 về tổ chức Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ II; thành lập BCD và các tiểu ban giúp việc BCD Đại hội tỉnh; ban hành hướng dẫn và chỉ đạo các huyện triển khai thực hiện; tổ chức Hội nghị đại biểu các dân tộc thiểu số tại xã Đông Hưng, huyện Lục Nam.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách dân tộc

Ngay từ đầu năm, cơ quan ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền chính sách dân tộc và phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào DTTS với nhiều hình thức phong phú; thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Ban Biên tập bản tin Dân tộc tỉnh Bắc Giang, phát hành Bản tin Dân tộc Quý I, II cấp cho trên 500 người uy tín trong đồng bào DTTS, phòng dân tộc các huyện, các cơ quan có chương trình phối hợp về công tác dân tộc; tổ chức hội thi tìm hiểu pháp luật cho người nông thôn và đồng bào DTTS khu vực 04 xã vùng lòng hồ Cẩm Sơn, huyện Lục Ngạn. Thông qua Hội thi tạo điều kiện cho cán bộ và nhân dân được giao lưu, trao đổi, nâng cao kiến thức, từng bước hình thành thói quen sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật góp phần phát triển kinh tế-xã hội". Thường xuyên cập nhật hoạt động của Ban, các chính sách mới, quy định mới của Đảng và Nhà nước liên quan đến vùng dân tộc thiểu số đăng trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

3. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên. Ngay từ đầu năm Ban Dân tộc đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra định kỳ và tổ chức nhiều đợt kiểm tra đột xuất tại cơ sở.

- Hoàn thiện 01 cuộc thanh tra việc thực hiện Chương trình 135, dự án xây dựng CSHT thuộc CTMTQG giảm nghèo, Quyết định 102/QĐ-TTg, Quyết định 1592/QĐ-TTg tại huyện Yên Thế; triển khai kế hoạch thanh tra tại các xã của huyện Lục Ngạn. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành kiểm tra, giám sát việc cấp gạo cho học sinh vùng khó khăn theo Quyết định số 36/2013/QĐ-TTg tại 4 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo: trong 6 tháng đầu năm 2014, Ban Dân tộc đã tiếp nhận 4 đơn khiếu nại của công dân, sau khi xem xét nội dung đơn, 4 đơn không thuộc thẩm quyền đã chuyển đơn và hướng dẫn công dân đến cơ quan chức năng giải quyết theo thẩm quyền.

Thông qua thanh tra, kiểm tra, giám sát giúp cơ sở hiểu rõ hơn về việc chấp hành pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ được giao; tăng cường công khai minh bạch trong quản lý, chỉ đạo điều hành đồng thời thấy được những bất cập trong quản lý thực hiện chính sách trên địa bàn, khắc phục yếu kém, nâng cao hiệu quả các dự án chính sách.

4. Quản lý chỉ đạo thực hiện các chính sách:

4.1. Chương trình 135 năm 2014

Sau khi có thông báo vốn của Trung ương, Ban Dân tộc đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 17/3/2014 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn 135 năm 2014. Tổng vốn: 61.350 triệu đồng (vốn đầu tư 45.800 triệu đồng, vốn sự nghiệp 15.550 triệu

đồng), thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đầu tư xây dựng, và duy tu, bảo dưỡng các công trình. Đến 31/5/2014 khối lượng thực hiện ước đạt 23.800 triệu đồng, giải ngân 6.337,304 /61.350 triệu đồng, bằng 10,3% kế hoạch, cụ thể:

a. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất:

Tổng vốn 12.710 triệu đồng, hỗ trợ cho 36 xã ĐBKK và 85 thôn bản ĐBKK thuộc 27 xã khu vực I, II thuộc 5 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế và Lạng Giang. Đến nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành hướng dẫn tổ chức thực hiện, 5/5 huyện đã giao kế hoạch vốn chi tiết cho các xã triển khai thực hiện. UBND các xã đang lựa chọn nội dung, chuẩn bị điều kiện để tiến hành hỗ trợ cho người dân. Dự kiến hoàn thành kế hoạch trước 31/12/2014.

b. Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng:

Sau khi có Quyết định 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình 135; Quyết định 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015; Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Bộ trưởng - Chủ nhiệm Ủy Ban Dân tộc về Công nhận thôn ĐBKK, xã thuộc khu vực I, II, III vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012-2015, Ban Dân tộc tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư theo đúng quy định.

Tổng vốn Trung ương phân bổ đợt I năm 2014: 45.800 triệu đồng, giao các xã làm chủ đầu tư, thực hiện thanh toán công trình đã quyết toán, công trình chuyển tiếp, đầu tư xây dựng mới và lồng ghép 134 công trình (Thủy lợi: 22 công trình, Giao thông: 73 công trình, Trường học: 10 công trình; Y tế: 02 công trình; Nhà văn hóa: 26 công trình; Nước SHTT: 01 công trình).

Đến 31/5/2014 có 120/134 công trình đã được khởi công xây dựng (trong đó có 20 công trình đã hoàn thành), các công trình còn lại sẽ hoàn tất công tác chuẩn bị đầu tư và khởi công xây dựng trước ngày 30/6/2014, khối lượng thực hiện (bao gồm cả các công trình chuyển tiếp) ước đạt 22.000 triệu đồng, giải ngân 5.322,304/45.800 triệu đồng, bằng 11,6% KH. Dự kiến các công trình sẽ hoàn thành, đủ khối lượng thanh toán trong quý IV/2014.

c. Duy tu, bảo dưỡng các công trình sau đầu tư:

Tổng vốn 2.840 triệu đồng, giao cho UBND các xã làm chủ đầu tư, thực hiện duy tu 21 công trình tại các xã, thôn bản ĐBKK thuộc 4 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế. Đến ngày 9/6/2014 có 7/21 công trình hoàn thành các công trình còn lại chủ đầu tư đang triển khai thực hiện. Khối lượng thực hiện ước đạt 1.800 triệu đồng, giải ngân 1.015/2.840 triệu đồng bằng 35,7% kế hoạch

4.2. Quyết định 102/2009/QĐ-TTg

Tổng vốn năm 2014: 10.052,540 triệu đồng, hỗ trợ 105.933 khẩu nghèo thuộc 25.517 hộ trên địa bàn 62 xã, thị trấn vùng khó khăn thuộc 5 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Lạng Giang. Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ mua giống cây trồng, vật nuôi, vật tư sản xuất và hỗ trợ bằng tiền mặt. Đến nay, đã có 4/5 huyện (trừ Yên Thế) đã hoàn thành công tác giao kế hoạch cho các xã. Riêng

2 huyện Sơn Động, Lục Ngạn đang triển khai hỗ trợ cho người dân. Dự kiến công tác hỗ trợ được hoàn thành 100% kế hoạch trong tháng 6/2014.

4.3. Quyết định 755/QĐ-TTg

Tổng vốn 2.000 triệu đồng, đã hỗ trợ xây dựng 2 công trình nước sinh hoạt tập trung tại xã An Lạc, Long Sơn của huyện Sơn Động. Hiện nay, 2/2 công trình đã được khởi công xây dựng; tiến độ thực hiện ước đạt 30% khối lượng xây lắp, hiện nay chủ đầu tư đang phối hợp với nhà thầu để làm thủ tục giải ngân, ứng vốn theo quy định.

4.4. Chính sách đối với Người có uy tín

Sau khi có Thông tư hướng dẫn của liên bộ số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc-Bộ Tài chính Ban Dân tộc đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 256/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 quy định một số nội dung thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và ban hành hướng dẫn để các huyện tổ chức triển khai thực hiện. Tổ chức thăm hỏi tặng quà cho người uy tín nhân dịp Tết nguyên đán, thăm hỏi khi ốm đau, phúng viếng khi qua đời; cung cấp đầy đủ, kịp thời Báo Bắc Giang 01 tờ/01 kỳ/người, 01 bản tin dân tộc/số/người cho người có uy tín nhằm cung cấp thông tin, nâng cao hiểu biết và khả năng tuyên truyền, vận động. Tổ chức Hội nghị cho đại biểu cử tri là người có uy tín trong đồng bào DTTS dự buổi tiếp xúc cử tri của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIII. Chỉ đạo UBND các huyện hướng dẫn các xã tiến hành rà soát, kiện toàn danh sách người có uy tín năm 2014 trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 6/2014.

5. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, công tác khác

- Chuẩn bị nội dung, tham gia buổi làm việc với Tập đoàn Hóa chất Việt Nam để bàn về việc hỗ trợ tỉnh thực hiện chương trình giảm nghèo an sinh xã hội; Xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình thí điểm bình đẳng giới năm 2014.

- Trong 6 tháng đầu năm đã phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức lễ ký kết chương trình phối hợp thực hiện công tác dân tộc giai đoạn 2014-2020.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài chính đối với các chương trình, chính sách; tiếp nhận, xử lý, cập nhật hơn 1000 lượt văn bản đến, trên 200 văn bản đi; phát hành và lưu chuyển văn bản kịp thời; đảm bảo hậu cần chu đáo phục vụ các đợt công tác của lãnh đạo Ban và cán bộ công chức, các hoạt động thường xuyên, đột xuất của cơ quan. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho cán bộ, nhân viên trong cơ quan.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nhìn chung tình hình kinh tế- văn hóa- xã hội, trật tự an toàn xã hội và đời sống đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định, không có điểm nóng xảy ra; đời sống của đồng bào từng bước được cải thiện, đời sống tinh thần được nâng lên

thông qua các hoạt động vui chơi, giải trí, lễ hội truyền thống do chính quyền địa phương tổ chức.

- Việc triển khai thực hiện các dự án chính sách dân tộc đã nhận được sự chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành trong công tác hướng dẫn, chỉ đạo, sự đồng thuận của nhân dân. UBND các huyện, cơ quan công tác dân tộc cấp huyện đã có nhiều cố gắng trong công tác triển khai thực hiện. Tính đến 31/5/2014, các chỉ tiêu, nhiệm vụ đều đạt kế hoạch đề ra từ đầu năm. Công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát đã được thực hiện thường xuyên để khắc phục những khó khăn, vướng mắc của địa phương.

- Công tác chuẩn bị đầu tư, phân bổ và quản lý sử dụng vốn đầu tư được thực hiện theo đúng quy định của Trung ương, không có tình trạng phân bổ và sử dụng vốn sai mục đích đảm bảo hiệu quả nguồn vốn.

- Các chương trình, chính sách giảm nghèo tiếp tục được triển khai và đạt kết quả tích cực trong đó đặc biệt quan tâm tới việc đầu tư cơ sở hạ tầng cho các xã nghèo, các xã đặc biệt khó khăn, các xã ATK, các thôn, bản ĐBKK; nhân rộng các mô hình giảm nghèo. Hỗ trợ người nghèo, người dân các vùng đặc biệt khó khăn về giống, vốn để phát triển sản xuất; vay vốn tín dụng ngân hàng chính sách xã hội; mua bảo hiểm y tế; đào tạo nghề, giảm học phí; hỗ trợ tiền điện, nhà ở, tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục, pháp lý, hỗ trợ gạo cho học sinh, hộ DTTS. Qua đó giúp các hộ nghèo người dân tộc thiểu số ổn định thu nhập, vươn lên thoát nghèo. Việc tổ chức, triển khai thực hiện các chính sách dân tộc đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch thể hiện việc lựa chọn các nội dung hỗ trợ, công trình xây dựng, địa điểm xây dựng theo nguyện vọng của nhân dân, công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo đã có sự kết hợp giữa chính quyền với các ngành, đoàn thể trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

2. Hạn chế

- Việc triển khai thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số một số nơi chưa chủ động, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chính sách dân tộc, nắm tình hình đồng bào chưa kịp thời để báo cáo, phản ánh, xin ý kiến chỉ đạo để giải quyết những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh trong vùng dân tộc và thực hiện các chính sách dân tộc.

- Kế hoạch vốn được Chủ tịch UBND tỉnh phân bổ từ đầu năm, cơ quan sớm ban hành hướng dẫn nhưng công tác triển khai thực hiện tại một số huyện còn chậm (Quyết định 102/QĐ-TTg tại Yên Thế, Quyết định 755/QĐ-TTg tại Sơn Động, Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng Chương trình 135 tại Lục Ngạn).

- Việc xây dựng và ban hành hướng dẫn, cơ chế tổ chức thực hiện của Trung ương còn chậm và chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các bộ ngành, một số quy định thường xuyên thay đổi gây khó khăn cho địa phương trong công tác triển khai thực hiện.

- Các chính sách dân tộc miền núi của Đảng, Nhà nước tuy đã được triển khai đầu tư trong nhiều năm nhưng mức đầu tư còn thấp, nguồn vốn chưa cân đối đủ theo định mức bình quân (Chương trình 135 mới phân bổ vốn đạt 43% so

với định mức quy định tại Quyết định 551/QĐ-TTg; Quyết định 755/QĐ-TTg bằng 2,5% so với nhu cầu hỗ trợ, Quyết định số 102: 100.000 đồng/khẩu/năm đối với khẩu nghèo thuộc xã đặc biệt khó khăn, 80.000đồng/khẩu/năm đối với khẩu thuộc các xã khu vực II...), đầu tư còn manh mún, chưa đủ nguồn lực để có những đột phá, vươn lên;

- Công tác tuyên truyền vận động, lập kế hoạch, lồng ghép các dự án chính sách trên địa bàn còn hạn chế do mỗi chính chánh đều có cơ chế riêng.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 09/KH-UBND NGÀY 24/01/2014:

- Ban hành quy định thực hiện tiết kiệm điện, nước tại cơ quan, quán triệt và phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan sử dụng các thiết bị điện, sử dụng nước sinh hoạt một cách tiết kiệm và hiệu quả; không mua sắm tài sản có giá trị lớn: điều hoà nhiệt độ, thiết bị văn phòng; thực hiện tiết kiệm tối đa trong việc điện thoại, xăng dầu...

- Chỉ đạo các huyện rà soát quy hoạch xây dựng công trình ở các xã và thôn bản theo đúng hướng dẫn của Trung ương, lựa chọn đầu tư những công trình thực sự cần thiết, có tác dụng thúc đẩy nhanh việc phát triển kinh tế- xã hội ở cơ sở. Qui mô, cấp hạng phải phù hợp, có giá trị sử dụng lâu dài, xây dựng kiên cố không làm tạm bợ, đầu tư rút điềm từng năm, không dàn trải phân tán; đầu tư theo đúng mục tiêu, không để nợ đọng trong xây dựng cơ bản.

- Thường xuyên cử cán bộ xuống cơ sở, chủ động nắm tình hình đời sống, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là các hộ nghèo, gia đình chính sách để tham mưu kịp thời với UBND tỉnh có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Làm tốt công tác tham mưu cho Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh về chủ trương, giải pháp phát triển kinh tế- xã hội, thực hiện chính sách an sinh xã hội góp phần giữ vững an ninh, củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện có hiệu quả một số chính sách dân tộc của Nhà nước trên địa bàn do UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc giao.

- Chỉ đạo cơ quan làm công tác dân tộc các huyện phối hợp chặt chẽ với Mặt trận tổ quốc, các tổ chức đoàn thể cơ sở, cộng đồng dân cư giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Công bố công khai lịch tiếp dân, số điện thoại của cơ quan để tiếp nhận các ý kiến đóng góp, cập nhật đầy đủ các thông tin để xử lý kịp thời và công bố công khai kết quả xử lý. Phối hợp với Đài PT-TH tỉnh, Báo Bắc Giang thực hiện công tác tuyên truyền chính sách dân tộc, phát động sâu rộng phong trào thi đua yêu nước gắn với cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Xây dựng kế hoạch, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án chính sách. Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, giám sát để kịp thời chỉ ra những thiếu sót, uốn nắn hướng dẫn các đơn vị để thực hiện tốt hơn đảm bảo các chính sách đến với đúng đối tượng, thực hiện theo đúng chế độ và quy định.

- Ban Dân tộc đã chủ động tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 419/KH-UBND ngày 25/02/2014 về tổ chức Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện, cấp tỉnh lần thứ II nhằm biểu dương, tôn vinh những đóng góp của các

cá nhân, tập thể là đồng bào dân tộc thiểu số trong công cuộc xây dựng và phát triển quê hương. Để triển khai kế hoạch, Ban Dân tộc đã tham mưu thành lập BCD, thành lập và phân công nhiệm vụ các Tiểu ban giúp việc BCD Đại hội và tổ giúp việc BCD Đại hội; ban hành hướng dẫn tổ chức Đại hội các cấp, hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng tại Đại hội; phân bổ đại biểu chính thức dự Đại hội cho các huyện. Thực hiện nhiệm vụ được giao, các Tiểu ban giúp việc đã chủ động xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các huyện thực hiện và triển khai thực hiện; 4/4 huyện đã thành lập BCD Đại hội, Hội đồng chọn cử đại biểu và triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra. Đến hết tháng 5/2014, đã có 26/67 xã tổ chức xong Hội nghị đại biểu các DTTS cấp xã, dự kiến các xã còn lại hoàn thành trong tháng 6/2014.

- Đối với chính sách vay vốn theo Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg, Ban Dân tộc đã phối hợp với Ngân hàng CSXH tỉnh chỉ đạo các huyện rà soát, tổng hợp nhu cầu và đối tượng thụ hưởng; xây dựng kế hoạch nhu cầu vốn vay năm 2014. Hiện đang chờ Trung ương phân bổ vốn để tổ chức triển khai.

- Để đảm bảo hiệu quả đầu tư, ưu tiên vốn cho những xã, thôn khó khăn hơn để tập trung nguồn lực phát triển kinh tế- xã hội, giảm nghèo bền vững và giảm khoảng cách chênh lệch giữa các xã, thôn trên cùng địa bàn; Ban Dân tộc đã xây dựng và hoàn thiện dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định tiêu chí phân nhóm xã, thôn theo mức độ khó khăn và định mức phân bổ vốn Chương trình 135 năm 2015 và giai đoạn 2016-2020 gửi sở Tư pháp thẩm định và trình UBND tỉnh quyết định vào tháng 7/2014.

V. NHIỆM VỤ, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2014

1. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến mục đích, ý nghĩa, nội dung của Chương trình, chính sách đến cán bộ đảng viên, nhân dân với nhiều hình thức để hiểu được từ đó tích cực tham gia và giám sát thực hiện, huy động tối đa sự tham gia của cộng đồng để tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc trên địa bàn.

2. Chủ động nắm tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 256/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh: tập huấn, tham quan học tập kinh nghiệm...

3. Trình UBND tỉnh quyết định ban hành Quy định tiêu chí phân nhóm xã, thôn bản theo mức độ khó khăn và định mức phân bổ vốn Chương trình 135 năm 2015 và giai đoạn 2016-2020; phê duyệt Đề án thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Quyết định 755/TTg, trên địa bàn tỉnh Bắc Giang"; xây dựng KH vốn thực hiện các Chương trình, dự án, chính sách năm 2015 trình UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

4. Khẩn trương chuẩn bị các nội dung đảm bảo tổ chức thành công Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện xong trong tháng 8, cấp tỉnh xong trong tháng 9 năm 2014 với tinh thần trang trọng, chu đáo, tiết kiệm, hiệu quả.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện dự án, chính sách tại cơ sở, ngăn chặn những việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát và kịp thời tháo gỡ khó khăn trong tổ chức thực hiện tại địa phương.

6. Chủ trì phối hợp với các ngành, UBND các huyện tiến hành rà soát, đánh giá hiệu quả các chính sách dân tộc (đặc biệt chương trình 135), đẩy mạnh công tác giải ngân thanh quyết toán vốn đầu tư, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014.

7. Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác dân tộc, biểu dương những đơn vị, cá nhân làm tốt đồng thời phê phán những đơn vị, cá nhân làm chưa tốt và đề ra phương hướng nhiệm vụ, biện pháp thực hiện năm 2015.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác dân tộc 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ biện pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2014, Ban dân tộc tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận:

Ủy ban Dân tộc; Vụ Địa phương I;
UBND tỉnh; Sở Kế hoạch Đầu tư;

- Lưu VT.

* Bản điện tử:

- VP Tỉnh ủy;

- Ban Dân vận Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Tỉnh Đoàn Thanh niên; Sở Văn hóa- Thể thao và Du lịch;

- UBND các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Lạng Giang; Tân Yên;

- Phòng Dân tộc và Nội vụ các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Tân Yên, Lạng Giang, Yên Dũng;

- Phòng Tài chính -KH huyện Hiệp Hòa;

- Lãnh đạo Ban, các phòng chuyên môn, bộ phận.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nhữ Văn Nam